**TIẾT 28-29/TUẦN 10**

**ĐẤT NƯỚC**

**(Trích Mặt đường khát vọng)-Nguyễn Khoa Điềm**

**I. Tìm hiểu chung:**

**1. Tác giả :**

**a. Cuộc đời**

- Sinh ra trong một gia đình trí thức, giàu truyền thống yêu nước và tinh thần cách mạng.

- Học tập và trưởng thành trên miền Bắc, tham gia chiến đấu và hoạt động văn nghệ ở miền Nam.

**b. Tác phẩm chính: (SGK)**

**c. Phong cách sáng tác :**

- Giàu chất suy tư , xúc cảm dồn nén .

- Giọng thơ trữ tình chính luận .

**2. “Trường ca mặt đường khát vọng”:**

**a. Hoàn cảnh sáng tác:** Hoàn thành ở chiến khu Trị -Thiên 1971, in lần đầu 1974

– Tác phẩm viết về sự thức tỉnh của tuổi trẻ đô thị vùng tạm chiếm miền Nam về non sông đất nước, về sứ mệnh thế hệ mình với quê hương đất nước.

**b. Đoạn trích:**

**- Xuất xứ: “Đất nước”** Trích chương V của trường ca.

**- Bố cục văn bản** : Hai phần

   + Phần I : 42 câu đầu : Đất nước được cảm nhận từ nhiều phương diện lịch sử văn hoá dân tộc, chiều sâu của không gian, chiều dài của thời gian. Từ đó khơi dậy ý thức về trách nhiệm thiêng liêng với nhân dân, đất nước.

   + Phần II: 47 câu cuối : Tư tưởng cốt lõi, cảm nhận về đất nước : Đất nước của Nhân dân .

**-Thể loại** :Trường ca

**II. Đọc hiểu văn bản :**

\* Phần 1: Nêu lên cách cảm nhận độc đáo về quá trình hình thành, phát triển của đất nước; từ đó khơi dậy ý thức về trách nhiệm thiêng liêng với nhân dân, đất nước.

**1. Đất nước được cảm nhận bằng chiều dài của thời gian, chiều rộng của không gian và chiều sâu của lịch sử văn hoá dân tộc.**

**a. Cội nguồn đất nước :**

- “Khi ta lớn lên”- “Đất nước đã có rồi”

    (Quá khứ )               (Hiện tại )

=> Giọng thơ nhẹ nhàng, âm hưởng khẳng định đã đưa ta về với cội nguồn của đất nước: Một đất nước vừa cụ thể vừa huyền ảo đã có từ rất lâu đời.

**b. Sự cảm nhận đất nước ở phương diện lịch sử - văn hoá :**

- Đất nước được cảm nhận gắn liền với nền văn hoá lâu đời của dân tộc:

     + Câu chuyện cổ tích “ngày xửa ngày xưa” mẹ kể có ông Bụt ,bà Tiên,cô Tấm thảo hiền,sự tích trầu cau ,Thánh Gióng...

     + Phong tục của người Việt: ăn trầu, bới tóc (nét đẹp tình nghĩa, vẻ đẹp thuần phong, mĩ tục; Vẻ đẹp nhân hậu của người phụ nữ VN.)

- Đất nước lớn lên đau thương vất vả cùng với cuộc trường chinh không nghỉ ngơi của con người:

   + Cuộc kháng chiến chống ngoại xâm, gắn với hình ảnh cây tre- biểu tượng cho sức sống bất diệt của dân tộc.

    + Đất nước được phát hiện từ cái kèo cái cột,từ vị gừng cay muối mặn mộc mạc, từ cách làm ra hạt gạo dãi dầu một nắng hai sương .

--> Lối sồng thủy chung, đậm tình nghĩa.

 => Hình ảnh, từ ngữ giàu sức liên tưởng, gợi cảm. Ngôn từ đậm chất dân gian, sử dụng nhiều thành ngữ, ca dao.

- Từ ngữ “Đất Nước” được viết hoa -> Tình cảm yêu thương, trân trọng.

- Giong thơ: thâm trầm, trang nghiêm, tha thiết trữ tình “đã có rồi, có trong , bắt đầu , lớn lên, có từ ngày đó” gợi quá trình sinh ra và lớn lên, trưởng thành của ĐN.

=> Đất Nước gắn liền với nền văn hóa lâu đời. ĐN gần gũi thân thương gắn bó với đời sống con người VN.

\*Đất nước được hình thành từ những gì bé nhỏ, gần gũi, riêng tư trong cuộc sống của mỗi con người.

**c. Sự cảm nhận đất nước ở phương diện chiều sâu của không gian:**

- Không gian gần gũi, thân thương, là một cõi đầy thơ mộng , ngọt ngào với bao kỉ niệm: sinh hoạt, học tập và làm việc “nơi anh đến trường, nơi em tắm”

- Tình yêu đôi lứa: kỉ niệm hò hẹn, nhớ nhung“..đánh rơi chiếc khăn… nhớ thầm”

-Tách từ Đất và Nước rồi lại hợp nhất thành một chỉnh thể thống nhất+ điệp từ “là nơi” đầy ý nhị vừa mang tính cá thể vừa hết sức táo bạo , tác giả đã định nghĩa đất nước thật độc đáo =>Là sự thống nhất giữa cá nhân với cộng đồng.

- Đất nước còn là không gian rộng lớn, tráng lệ hùng vĩ của núi cao, biển cả: Núi sông, rừng biển hùng vĩ, tráng lệ “hòn núi bạc, nước biển khơi.

- Không gian sinh tồn của cộng đồng người Việt qua nhiều thế hệ “..nơi dân mình đoàn tụ”

=> ĐN là những gì gần gũi thân quen,trở thành sự sống máu thịt vô cùng thiêng liêng với cuộc sống mỗi người .

**d. Sự cảm nhận Đất Nước ở phương diện chiều dài thời gian** : ĐN được cảm nhận từ quá khứ  với huyền thoại “ Lạc Long Quân và Âu Cơ” cho đến hiện tại với những con người không bao giờ quên nguồn cội dân tộc, truyền thuyết Hùng Vương và ngày giỗ Tổ ( điệp từ “những ai”-đã khuất -bây giờ mai sau)

**e. Suy ngẫm của tác giả về trách nhiệm của thế hệ mình với ĐN** : phải biết hi sinh để bảo vệ đất nước.

- ĐN hiện lên vừa thiêng liêng sâu xa , lớn lao vừa gần gũi thân thiết với sự sống mỗi người. Đất nước là sự hòa quyện không thể tách rời giữa cá nhân và cộng đồng dân tộc. Vì thế mỗi người phải có trách nhiệm với đất nước.

- Nghệ thuật:

**.** Điệp ngữ “phải biết” => giọng thơ **chính luận.**

**.** Âm điệu “em ơi em”=> **ngọt ngào** thiết tha như lời tâm sự,nhắn gửi chân thành.

**.** Dùng từ “gắn bó”,”san sẻ”,”hóa thân”: hiến dâng, hoà nhập, sống còn vì đất nước => sâu sắc, giàu ý nghĩa.

=> Ý thơ mang tính chất tâm sự nhiều hơn là kêu gọi, giáo huấn nên sức truyền cảm rất mạnh.

**2. Phần 2: Tư tưởng “Đất nước của Nhân dân” được thể hiện qua ba chiều** cảm nhận về đất nước.

a. Đất nước do nhân dân sáng tạo ra**:** Tác gỉa cảm nhận ĐN qua những địa danh thắng cảnh gắn với cuộc sống tính cách số phận của nhân dân, do nhân dân đóng góp , hóa thân.(Từ không gian địa lí)

  - Tình nghĩa thuỷ chung thắm thiết (núi Vọng Phu, hòn trống mái)

+ Vợ nhớ chồng và núi vọng phu

+ Vợ chồng yêu nhau và hòn trống mái

- Sức mạnh bất khuất từ chuyện Thánh Gióng) : Gót ngựa Thánh Gióng , ao đầm để lại

- Cội nguồn thiêng liêng (hướng về đất Tổ Hùng Vương): Chín mươi chín  con voi dựng đất tổ Hùng Vương

- Truyền thống hiếu học (Cách cảm nhận về núi Bút non nghiêng)

- Hình ảnh đất nước tươi đẹp (Cách nhìn dân dã về núi con Cóc, con Gà , dòng sông) => ĐN hiện lên vừa gần gũi vừa thiêng liêng, như một phần tâm hồn ,máu thịt của nhân dân.

 - Từ đó, tác giả đi đến một kết luận mang tính khái quát:

“ Và ở đâu trên khắp ruộng đồng gò bãi

…

 Những cuộc đời đã hoá núi sông ta.”

-Theo tác giả: Những thắng cảnh đẹp, những địa danh nổi tiếng khắp mọi miền của đất nước đều do nhân dân tạo ra, đều kết tinh của bao công sức và khát vọng của nhân dân, của những con người bình thường, vô danh.

- Nghệ thuật liệt kê, điệp từ “góp” đã khẳng định nhân dân là đối tượng quan trọng nhất tạo nên dáng hình đất nước

**b. Đất nước là do nhân dân chiến đấu và bảo vệ ,lưu truyền:**Nhìn vào bốn nghìn năm ĐN mà nhấn mạnh đến những con người vô danh (Từ thời gian lịch sử)

- Họ đã sống và chết / giản dị và bình tâm …

-  Họ đã làm nên đất nước => Họ chính là nhân dân, những người anh hùng vô danh , bình dị…

- Đại từ “Họ” đặt đầu câu + nhiều động từ “giữ, truyền, gánh” =>Vai trò của nhân dân trong việc giữ gìn và lưu truyền văn hoá qua các thế hệ.

 Nhân dân đã gìn giữ và lưu truyền cho thế hệ sau mọi giá trị tinh thần và vật chất =>  Nhân dân chính là người làm nên đất nước

=>Đất nước là của nhân dân, của ca dao thần thoại=> Đây là một định nghĩa giản dị mà độc đáo.

**c. Đóng góp của nhân dân : Tác gỉa chọn 3 dẫn chứng để nói về truyền thống của nhân dân** (Từ bản sắc văn hóa).

+ Lãng mạn, chung thủy say đắm trong tình yêu. (Yêu em từ thuở trong nôi . )

+ Quí trọng  tình nghĩa (Biết quý công...)

+  Quyết liệt trong căm thù và sẵn sàng chiến đấu (biết trồng tre ...)

=> Sự phát hiện thú vị, cái nhìn mới mẻ và độc đáo của tác gỉa về ĐN trên các phương diện địa lí, lịch sử, văn hoá với nhiều ý nghĩa mới : Muôn vàn vẻ đẹp của ĐN đều là kết tinh của bao công sức và khát vọng của nhân dân , của những con người vô danh , bình dị. Khẳng định đất nước của nhân dân.

- Kết thúc đoạn thơ là hình ảnh dòng sông với những điệu hò:

“Ơi những dòng sông bắt nước từ đâu

...............................................................

Gợi trăm màu trên trăm dáng sông xuôi”

như muốn kéo dài thêm giai điệu ngân nga với nhìêu cung bậc của bản trường ca về Đất Nước.

 I**II. Tổng kết:**

**1/ Nghệ thuật :**

- Sử dụng chất liệu văn hóa dân gian: ngôn từ, hình ảnh bình dị, dân dã, giàu sức gợi.

- Giọng điệu thơ biến đổi linh hoạt.

- Sức truyền cảm lớn từ sự hòa quyện của chất chính luận và chất trữ tình.

**2/ Ý nghĩa văn bản:**

Một cách cảm nhận mới về đất nước, qua đó khơi dậy lòng  yêu nước, tự hào dân tộc, tự hào về nền văn hóa đậm đà bản sắc Việt Nam.